TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG MỸ** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2024/QĐST-DS	*Long Mỹ, ngày 05 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2024/TLST-DS, ngày 15 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Phương L, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực 6, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thái M, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Khu vực B, phường B, thị xã L, tỉnh Hậu Giang.

Vụ kiện: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và hụi".

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Nguyễn Thái M có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn bà Phạm Thị Phương L tổng số tiền 291.380.000 đồng (hai trăm chín mươi mốt triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó tiền vay là 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu đồng) và tiền hụi là 31.380.000 đồng (ba mươi mốt triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng).

Nguyên đơn bà Phạm Thị Phương L có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn bà Nguyễn Thái M giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 410350, số vào sổ cấp GCN: CS02348, do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hậu Giang cấp cho bà Nguyễn Thái M ngày

05/02/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Nguyễn Thái M phải chịu số tiền 3.642.000 đồng (ba triệu sáu trăm bốn mươi hai nghìn đồng), (đã có xem xét miễn giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo lai thu số 0007866, ngày 28/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Bị đơn bà Nguyễn Thái M còn phải nộp án phí với số tiền 3.342.000 đồng (ba triệu ba trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Nguyên đơn bà Phạm Thị Phương L phải chịu số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 7.285.000 đồng (bảy triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn đồng), theo lai thu số 0007725, ngày 15/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Số tiền tạm ứng án phí còn lại 6.985.000 đồng (sáu triệu chín trăm tám mươi lăm nghìn đồng) bà Phạm Thị Phương L được nhận lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA DS thị xã Long Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)
Nguyễn Đình Tiến